

TÒA ÁN.....⁽¹⁾

Số:...../.....⁽²⁾/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ GIÁM ĐỐC THẨM

Thành phần⁽³⁾.....**gồm có:**⁽⁴⁾

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông (Bà).....

Căn cứ Điều 388 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định rút kháng nghị giám đốc thẩm số:...../...../.....
ngày...tháng...năm...của⁽⁵⁾.....

Xét thấy:⁽⁶⁾.....

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử giám đốc thẩm đối với Bản án (Quyết định) số:⁽⁷⁾..... của Tòa án⁽⁸⁾.....

2. Bản án (Quyết định) số:⁽⁹⁾..... của Tòa án⁽¹⁰⁾..... có hiệu lực pháp luật kể⁽¹¹⁾.....

Nơi nhận:

- VKS⁽¹²⁾.....;
- TA⁽¹³⁾.....;
- VKS⁽¹⁴⁾.....;
- ⁽¹⁵⁾.....;
- ⁽¹⁶⁾.....;
- ⁽¹⁷⁾.....;
- Lưu:.....

.....⁽¹⁸⁾
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 58-HS:

(1) ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử giám đốc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi tên Tòa án nhân dân cấp cao nào (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 01/2017/QĐ-TA).

(3) nếu là Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì ghi “Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao”; nếu là Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi “Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao”; nếu là Ủy ban Thẩm phán Tòa án quân sự Trung ương thì ghi “Ủy ban Thẩm phán Tòa án quân sự Trung ương”.

(4) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm; trường hợp Chánh án ra quyết định đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 381 của Bộ luật Tố tụng hình sự, thì thay thế cụm từ:

“Thành phần.....gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông (Bà)

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông (Bà).....”

bằng cụm từ: “CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO”; “CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI (ĐÀ NẴNG/THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH)”; “CHÁNH ÁN TÒA ÁN QUÂN SỰ TRUNG ƯƠNG”.

(5) ghi đầy đủ số, ký hiệu của Quyết định rút kháng nghị và người có thẩm quyền rút kháng nghị (ví dụ: Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao...).

(6) ghi lý do của việc đình chỉ xét xử giám đốc thẩm.

(7) và (9) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(8), (10) và (13) ghi tên Tòa án có bản án (quyết định) bị kháng nghị giám đốc thẩm.

(11) ghi cụ thể bản án (quyết định) đó có hiệu lực kể từ ngày, tháng, năm nào.

(12) ghi tên Viện kiểm sát nhân dân cấp cao nếu bản án (quyết định) bị kháng nghị của Tòa án nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh; Viện kiểm sát quân sự Trung ương nếu bản án (quyết định) bị kháng nghị của Tòa án quân sự cấp khu vực, quân khu; Viện kiểm sát nhân dân tối cao nếu bản án (quyết định) bị kháng nghị của Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án quân sự Trung ương.

(14) ghi tên Viện kiểm sát cùng cấp với Tòa án nơi có bản án (quyết định) bị đình chỉ xét xử giám đốc thẩm.

(15) tùy từng trường hợp mà ghi Cơ quan thi hành án hình sự và Cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp với Tòa án nơi có bản án (quyết định) bị đình chỉ xét xử giám đốc thẩm.

(16) nếu người bị kết án là cá nhân thì ghi họ tên của cá nhân đó, nếu là pháp nhân thương mại thì ghi tên pháp nhân thương mại đó và tên người đại diện theo pháp luật.

(17) tổ chức, cá nhân có quyền và lợi ích liên quan đến Quyết định đình chỉ xét xử giám đốc thẩm.

(18) ghi đầy đủ họ tên của Chánh án Tòa án ra Quyết định giám đốc thẩm:

**“TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN (ỦY BAN THẨM PHÁN)
CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA”**

trường hợp Chánh án ủy quyền cho Phó Chánh án chủ tọa phiên tòa thì ghi như sau:

**“TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN (ỦY BAN THẨM PHÁN)
KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA”**

trường hợp Thẩm phán chủ tọa phiên tòa thì ghi như sau:

**“TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN (ỦY BAN THẨM PHÁN)
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA”**

trường hợp do Chánh án Tòa án có thẩm quyền giám đốc thẩm ra quyết định đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 381 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì ghi **“CHÁNH ÁN”**.

BMH.D.VN